

CHỦ TỊCH NƯỚC

LỆNH của Chủ tịch nước số 07/L-CTN ngày 12/5/2000 về việc công bố Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chống tham nhũng; Pháp lệnh Người cao tuổi và Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

**CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào Điều 78 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

1. Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức;
2. Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chống tham nhũng;
3. Pháp lệnh Người cao tuổi;
4. Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2000./.

Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

PHÁP LỆNH sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức

(số 21/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/4/2000).

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 6 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2000;

Pháp lệnh này sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 2 năm 1998.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức như sau:

1. Điều 17 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 17. Cán bộ, công chức không được thành lập, tham gia thành lập hoặc tham gia quản lý, điều hành các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, bệnh viện tư, trường học tư và tổ chức nghiên cứu khoa học tư.

Cán bộ, công chức không được làm tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về các công việc có liên quan đến bí mật

nhà nước, bí mật công tác, những công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của mình và các công việc khác mà việc tư vấn đó có khả năng gây phương hại đến lợi ích quốc gia.

Chính phủ quy định cụ thể việc làm tư vấn của cán bộ, công chức."

2. Điều 19 được sửa đổi, bổ sung:

"**Điều 19.** Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, vợ hoặc chồng của những người đó không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước."

Điều 2. Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

Điều 3.

1. Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này.

2. Căn cứ vào Pháp lệnh này, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội quy định cụ thể việc thực hiện đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của mình./.

TM. Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Chủ tịch

NÔNG ĐỨC MẠNH

PHÁP LỆNH sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chống tham nhũng

(số 22/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/4/2000).

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 6 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2000;

Pháp lệnh này sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chống tham nhũng đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 2 năm 1998.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chống tham nhũng như sau:

1. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

"**Điều 3.** Các hành vi tham nhũng quy định trong Pháp lệnh này bao gồm:

1. Tham ô tài sản;
2. Nhận hối lộ;
3. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản;
4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ vì vụ lợi;
5. Lạm quyền trong khi thi hành công vụ vì vụ lợi;
6. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi;
7. Giả mạo trong công tác vì vụ lợi."

2. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 13.

1. Người có chức vụ, quyền hạn không được làm những việc sau đây:

a) Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà trong khi giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

b) Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công việc mà mình giải quyết;

c) Chi tiền công quỹ cho việc tặng quà hoặc chia cho cán bộ, công chức và những người khác ngoài quy định của Nhà nước;

d) Can thiệp bất hợp pháp vào việc xem xét, giải quyết lợi ích cho mình, cho người khác hoặc